

Bản án số: 509/2024/HS-PT
Ngày: 23-10-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Võ Thị Ngọc Dung
- *Các Thẩm phán:* ông Trần Đức Kiên
ông Phạm Tồn

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Trang, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đoàn Minh Lộc, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 466/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo **Lê Văn D** về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2024/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn D1, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1988 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: **Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi**; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Văn Trung A**, sinh năm 1966 và bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1962; vợ: **Đinh Thị T1**, sinh năm 1984; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21 tháng 6 năm 2005, bị cáo **Lê Văn D1** bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào **Trường G** theo Quyết định số 58/QĐ-CT tại **Trường G tại xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng**, thời hạn 24 tháng; năm 2007 bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/12/2023, Lê Văn D1, Lê Văn B, Lê N, Trần Ngọc H và Trịnh Nhật H1 cùng nhậu tại nhà của H1 tại thôn A, xã H, huyện N thì ông Hà Anh T2 đến nhậu cùng. Trong lúc nhậu, D1 lấy giấy bìa cứng cắt 04 đồng vị, lấy chén, đĩa để rủ những người trong bàn nhậu chơi xóc đĩa uống rượu nhưng N không chơi nên uống một ly rượu rồi đi về. Dẫn xóc đĩa cho B, H1 chơi để uống rượu còn H và T2 ngồi nhậu chứ không chơi xóc đĩa. Chơi được 03 ván thì B nghỉ, đi về và H1 cũng không chơi nữa. Lúc này, D1 quay sang rủ ông T2 đánh xóc đĩa ăn thua bằng tiền nhưng ông T2 không chơi và nói “Tao không có tiền uống rượu lấy đâu mà đánh bạc”. Dẫn rủ nhiều lần nhưng ông T2 không chơi nên tức giận mang chén, đĩa cắt và đến nói với ông T2: “Ông không có bạc thì đừng nói” rồi đi ra phía trước sân đứng. Sau đó, D1 quay lại bàn nhậu, dùng hai tay chụp nắm cổ áo và lôi ông T2 ra khỏi bàn để đánh. Thấy vậy, H1 nói: “Sao mày đánh ông” rồi lao tới để can ngăn, cầm ghế nhựa đánh trúng đầu D1 và nói: “Mày nhỏ không được đánh người lớn, mày đi về đi” thì D1 thả ông T2 ra, đi ra ngoài sân đứng nói lại H1: “nhớ đánh tôi đó nghe”. Sau đó, ông T2, H1, H ngồi vào bàn để tiếp tục nhậu còn D1 bức tức vì chưa đánh được ông T2 mà bị H1 đánh nên quay lại, đến đứng phía bên phải ông T2 rồi dùng hai tay nắm cổ áo, lôi ông T2 quay mặt về hướng Dẫn làm ông T2 ngã ngồi xuống nền nhà, lưng tựa vào tường lưới B40. D1 cúi người theo, dùng tay trái nắm cổ áo đè ông T2 vào tường lưới B40 rồi dùng tay phải nắm lại thành nắm đấm đấm từ trên xuống, từ phải qua trái 03 (ba) cái liên tiếp vào vùng thái dương bên trái của ông T2. Sau khi đánh ông T2 ba cái, D1 thả ông T2 ra thì ông H1 lao đến can ngăn và cùng ông H đẩy D1 ra ngoài sân. Sau khi bị D1 đánh, ông T2 vịn vào tường lưới B40 đứng lên, ngồi vào bàn nói chuyện với ông H1 và H. Ông T2 ngồi chơi được khoảng 05 phút thì đứng lên đi đến vị trí xe mô tô để về nhưng đi không vững nên té ngã trên nền đất gần nơi ông T2 dựng xe mô tô. Lúc này, cháu Trịnh Minh T3 và cháu Nguyễn Ngọc M ở ngoài sân nhìn thấy nên gọi ông H, H1 đến dìu ông T2 vào võng trong nhà ông H1 nằm nghỉ, sau đó ông H đi về. Ông T2 nằm ngủ tại võng đến khoảng 06 giờ ngày 02/12/2023 thì bà Trần Thị H2 phát hiện ông T2 có biểu hiện khó thở nên thông báo cho người nhà ông T2 đưa đi cấp cứu. Ông T2 được

đưa đi cấp cứu tại **Bệnh viện đa khoa tỉnh Q**, sau đó chuyển đi Đà Nẵng để điều trị đến 02 giờ 00 phút ngày 03/12/2023 ông **T2** chết.

Tại Kết luận giám định tử thi số 69/KLGĐTT-TTPY ngày 07/12/2023 của **Trung tâm pháp y tỉnh Q**, kết luận nguyên nhân chết: chấn thương sọ não kín; cơ chế hình thành chấn thương sọ não do vật tày tác động trực tiếp vào vùng thái dương trái.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2024/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tội danh: bị cáo **Lê Văn D1** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Hình phạt: xử phạt bị cáo **Lê Văn D1** 11 (Mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (03/12/2023).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/8/2024, bị cáo **Lê Văn D1** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo **Lê Văn D1** vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lê Văn D1** và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị cáo **Lê Văn D1** khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[1.1] Chiều tối ngày 01/12/2023, tại nhà của ông **Trịnh Nhật H1**, do rủ mà ông **T2** không chơi xóc đĩa, bị cáo **D1** đã có hành vi dùng hai tay nắm cổ áo lôi ông **T2** từ trên ghế ngã ngồi xuống đất, dùng tay trái nắm cổ áo, đè ông **T2** vào tường lưới B40, dùng tay phải đâm ba cái liên tiếp vào vùng thái dương bên trái. **D1** thả ông **T2** ra thì ông **H1** và ông **H** can ngăn. Sau đó, ông **T2** ngồi nói chuyện với ông **H1** và ông **H1** khoảng 05 phút, rồi đứng lên định đi về nhưng bị ngã khi

đi ra vị trí để xe mô tô nên ông ở lại nhà ông H1 nằm nghỉ, ngủ tại vòng đến khoảng 06 giờ ngày 02/12/2023 thì bà Trần Thị H2 phát hiện ông T2 có biểu hiện khó thở nên thông báo cho người nhà ông T2 đưa đi cấp cứu. Nhưng ông T2 chết vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 03/12/2023 tại Bệnh viện Đ. Theo kết luận giám định, nguyên nhân ông T2 chết là do chấn thương sọ não kín.

[1.2] Với hành vi trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có động cơ, mục đích tước đoạt tính mạng của bị hại, không mong muốn hậu quả chết người xảy ra, việc bị hại Hà Anh T2 chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo Lê Văn D1 nên kết luận bị cáo D1 tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp “Làm chết người” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thay đổi quyết định truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 sang tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo: hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại Hà Anh T2, thể hiện tính chất côn đồ được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Lê Văn D1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 7.000.000 đồng quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bồi thường thêm cho gia đình bị hại là 03 triệu đồng. Nhưng với mức án 11 năm tù, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lê Văn D1 là phù hợp, không nặng, hơn nữa số tiền bồi thường thêm 03 triệu đồng so với số tiền buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại ít. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo.

[5] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn D1 và giữ nguyên

Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2024/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên:

2.1. Tội danh: Bị cáo **Lê Văn D1** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2.2. Hình phạt: xử phạt bị cáo **Lê Văn D1 11** (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (03/12/2023).

3. Về án phí: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Lê Văn D1** phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi (03);
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (03);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam tỉnh Quảng Ngãi (02);
- Bị cáo (TTG giao cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Ngọc Dung